

QUY HOẠCH CHI TIẾT TẠO QUỸ ĐẤT KHU DÂN CƯ PHÍA ĐÔNG NAM ĐƯỜNG CAO THẮNG, XÃ LỘC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐIỀU CHỈNH BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT TỶ LỆ 1/500

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU OM1 :					
STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
1	OM1.1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	251,5	75	≤7
2	OM1.2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
3	OM1.3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
4	OM1.4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
5	OM1.5	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
6	OM1.6	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
7	OM1.7	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
8	OM1.8	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
9	OM1.9	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
10	OM1.10	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
11	OM1.11	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	192,0	75	≤7
12	OM1.13	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	248,8	75	≤7
13	OM1.14	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
14	OM1.15	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
15	OM1.16	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
16	OM1.17	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
17	OM1.18	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
18	OM1.19	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
19	OM1.20	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
20	OM1.21	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	187,1	75	≤7
21	OM1.22	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	181,2	75	≤7
22	OM1.23	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	175,3	75	≤7
TỔNG CỘNG (22 LÔ)			4293,9		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU OM2:					
STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
1	OM2.1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	179,5	75	≤7
2	OM2.2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
3	OM2.3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
4	OM2.4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
5	OM2.5	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
6	OM2.6	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
7	OM2.7	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
8	OM2.8	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
9	OM2.9	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
10	OM2.10	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
11	OM2.11	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
12	OM2.12	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	297,8	75	≤7
13	OM2.15	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	179,5	75	≤7
14	OM2.16	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
15	OM2.17	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
16	OM2.18	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
17	OM2.19	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
18	OM2.20	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
19	OM2.21	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
20	OM2.22	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
21	OM2.23	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
22	OM2.24	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
23	OM2.25	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	180,0	75	≤7
24	OM2.26	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	297,8	75	≤7
TỔNG CỘNG (24 LÔ)			4154,5		

- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI LẬP DỰ ÁN

DIỆN TÍCH, RANH GIỚI DỰ ÁN: 3,59HA

BẢNG TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT PHẠM VI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐÃ PHÊ DUYỆT

STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT DỰ ÁN			35900	100,00%		
1	OM	ĐẤT Ở MỚI (95 LÔ)	17041,2	47,5%	75	≤7
1.1	OM1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (24 LÔ)	4789,4		75	≤7
1.2	OM2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (28 LÔ)	4538,4		75	≤7
1.3	OM3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (9LÔ)	2003,4		75	≤7
1.4	OM4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở BIỆT THỰ (34LÔ)	5710,0		75	≤7
1	R3	ĐẤT RÀNH R3	1024,1	2,9%		
2	CX	ĐẤT CÂY XANH	537	1,5%		
3	GT	ĐẤT GIAO THÔNG	17297,7	48,2%		

BẢNG TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT PHẠM VI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH

STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT DỰ ÁN			35900	100,00%		
1	OM	ĐẤT Ở MỚI (87 LÔ)	15921,8	44,4%	75	≤7
1.1	OM1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (22 LÔ)	4293,9		75	≤7
1.2	OM2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (24 LÔ)	4154,5		75	≤7
1.3	OM3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (9LÔ)	2003,4		75	≤7
1.4	OM4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở BIỆT THỰ (32 LÔ)	5470,0		75	≤7
2	OC	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG	0	0,0%		
3	R3	ĐẤT RÀNH R3	978,17	2,7%		
4	CX	ĐẤT CÂY XANH	537	1,5%		
5	TIN	ĐẤT VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG	2060,93	5,7%		
6	GT	ĐẤT GIAO THÔNG	16402,1	45,7%		

DIỆN TÍCH QUY HOẠCH: 4,72HA

BẢNG TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT PHẠM VI QUY HOẠCH ĐÃ PHÊ DUYỆT

STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT QUY HOẠCH			47241	100,00%		
1	OM	ĐẤT Ở MỚI (95 LÔ)	17041,2	36,1%	75	≤7
1.1	OM1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (24 LÔ)	4789,4		75	≤7
1.2	OM2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (28 LÔ)	4538,4		75	≤7
1.3	OM3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (9LÔ)	2003,4		75	≤7
1.4	OM4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở BIỆT THỰ (34LÔ)	5710,0		75	≤7
2	OC	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG	5310,5	11,2%		
4	R3	ĐẤT RÀNH R3	1024,1	2,2%		
5	CX	ĐẤT CÂY XANH	537	1,1%		
6	NVH	NHÀ VĂN HÓA	1823	3,9%	40	≤2
7	GT	ĐẤT GIAO THÔNG	21505,2	45,5%		

BẢNG TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT PHẠM VI QUY HOẠCH ĐIỀU CHỈNH

STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT QUY HOẠCH			47241	100,00%		
1	OM	ĐẤT Ở MỚI (87 LÔ)	15921,8	33,7%	75	≤7
1.1	OM1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (22 LÔ)	4293,9		75	≤7
1.2	OM2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (24 LÔ)	4154,5		75	≤7
1.3	OM3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở LIỀN KÉ (9LÔ)	2003,4		75	≤7
1.4	OM4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ Ở BIỆT THỰ (32 LÔ)	5470,0		75	≤7
2	OC	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG	5310,5	11,2%		
4	R3	ĐẤT RÀNH R3	978,17	2,1%		
5	CX	ĐẤT CÂY XANH	537	1,1%		
6	NVH	NHÀ VĂN HÓA, TIN	2060,93	4,4%	40	≤2
7	GT	ĐẤT GIAO THÔNG	22432,6	47,5%		

GHI CHÚ

KÝ HIỆU OM.1 4789,4 75 <75 DIỆN TÍCH (M2) TẦNG CAO (TẦNG) MẬT ĐỘ XD TỐI ĐA (%)

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU OM3:					
STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	MẬT ĐỘ XĐTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
1	OM3.1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	197,5	75	≤7
2	OM3.2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	210,0	75	≤7
3	OM3.3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	210,0	75	≤7
4	OM3.4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	225,0	75	≤7
5	OM3.5	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	225,0	75	≤7
6	OM3.6	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	223,0	75	≤7
7	OM3.7	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	238,0	75	≤7
8	OM3.8	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	270,9	75	≤7
9	OM3.9	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	204,0	75	≤7
TỔNG CỘNG (9 LÔ)			2003,4		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU OM1:					
STT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	MẬT ĐỘ XDTĐ(%)	TẦNG CAO (TẦNG)
1	OM4.1	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	227,5	75	≤7
2	OM4.2	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
3	OM4.3	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
4	OM4.4	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
5	OM4.5	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
6	OM4.6	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
7	OM4.7	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
8	OM4.8	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
9	OM4.9	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
10	OM4.10	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
11	OM4.11	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
12	OM4.12	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
13	OM4.13	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
14	OM4.14	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
15	OM4.15	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
16	OM4.16	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
17	OM4.17	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	227,5	75	≤7
18	OM4.18	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	227,5	75	≤7
19	OM4.19	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
20	OM4.20	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
21	OM4.21	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
22	OM4.22	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
23	OM4.23	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
24	OM4.24	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	240,0	75	≤7
25	OM4.25	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
26	OM4.26	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
27	OM4.27	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
28	OM4.28	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
29	OM4.29	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
30	OM4.30	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
31	OM4.31	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
32	OM4.32	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
33	OM4.33	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	190,0	75	≤7
34	OM4.34	ĐẤT Ở PHÂN LÔ DẠNG NHÀ LIỀN KÉ	227,5	75	≤7
TỔNG CỘNG (34 LÔ)			5470,0		

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

KÊM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ...../QB-UBND NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

KÊM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ...../BC-SXD NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023
CHỦ ĐẦU TƯ
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUÝ ĐẤT - SỞ TN VÀ MT QUẢNG BÌNH

KÊM THEO TỜ TRÌNH SỐ.....NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023
TÊN QUY HOẠCH:
QUY HOẠCH CHI TIẾT TẠO QUỸ ĐẤT KHU DÂN CƯ PHÍA ĐÔNG NAM ĐƯỜNG CAO THẮNG XÃ LỘC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ:
ĐIỀU CHỈNH BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT TỶ LỆ 1/500

BẢN VẼ: QH-03 A1 TỶ LỆ: 1/500 THÁNG: 07/2023

CHỦ NHIỆM KTS. ĐẶNG VĂN THUẬN
CHỦ TRÌ KTS. NGUYỄN ĐÌNH THỊ
NHÓM THIẾT KẾ KTS. HOÀNG VĂN PHONG
KTS. NGUYỄN VĂN HÙNG

GIÁM ĐỐC

KS. NGUYỄN VĂN HÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TỔNG HỢP VÀ THƯƠNG MẠI AN PHÁT
ĐỊA CHỈ: PHƯỜNG ĐỒNG SƠN, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI-TỈNH QUẢNG BÌNH
ĐT: 0526 253 336. EMAIL: CTYANPHATQB@GMAIL.COM